

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

ĐẾN Số: 001220...
Ngày:

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO

**Tình hình và kết quả thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm,
giải pháp trọng tâm thực hiện 6 tháng cuối năm 2019**

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh tình hình và kết quả thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, giải pháp trọng tâm thực hiện 6 tháng cuối năm 2019 như sau:

I. Tình hình và kết quả thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2019:

1. Tình hình ước thực hiện thu, chi ngân sách:

a) Thu ngân sách nhà nước (NSNN):

Ước thu NSNN từ kinh tế - xã hội (KTXH) 28.600 tỷ đồng¹, đạt 53% dự toán Thủ tướng Chính phủ (TTCP) giao và 52% dự toán Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh thông qua, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó: thu nội địa 21.200 tỷ đồng, đạt 53% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2018; thu từ lĩnh vực xuất, nhập khẩu 7.400 tỷ đồng, đạt 51% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2018.

* Kết quả thực hiện ở một số lĩnh vực thu chủ yếu như sau:

Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) Trung ương 636 tỷ đồng, đạt 56% so với dự toán, tăng 35% so với cùng kỳ; thu từ khu vực DNNN địa phương 1.546 tỷ đồng, đạt 53% so với dự toán, tăng 35% so với cùng kỳ; thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 6.241 tỷ đồng, đạt 53% dự toán, tăng 31% so với cùng kỳ; thu từ khu vực kinh tế dân doanh 4.351 tỷ đồng, đạt 45% dự toán, tăng 9% so với cùng kỳ; lệ phí trước bạ 637 tỷ đồng, đạt 49% dự toán, tăng 17% so với cùng kỳ; thuế thu nhập cá nhân 2.966 tỷ đồng, đạt 54% dự toán, tăng 15% so với cùng kỳ; thuế bảo vệ môi trường 926 tỷ đồng, đạt 53% dự toán, tăng 42% so với cùng kỳ; thu tiền sử dụng đất 1.706 tỷ đồng, đạt 83% dự toán, tăng 11% so với cùng kỳ; thu tiền thuê đất 629 tỷ đồng, đạt 57% dự toán, bằng 82% so với cùng kỳ; thu xổ số kiến thiết 1.017 tỷ đồng, đạt 72% dự toán, tăng 12% so với cùng kỳ.

Đánh giá chung, thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 đạt khá cao so với dự toán (52%), tăng so với cùng kỳ (tăng 16%), cho thấy tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn ổn định và phát triển dẫn đến số thu từ phần lớn các doanh nghiệp đều đạt và tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể một số khoản thu đạt cao so với dự toán và tăng cao so với cùng kỳ như: thuế thu nhập doanh nghiệp tăng cao do phát sinh hoạt động chuyển nhượng quyền sử dụng đất vườn cây cao su bàn giao cho địa phương, hoạt động chuyển nhượng bất động sản của một số doanh nghiệp; nguồn thu thuế bảo vệ môi trường tăng do sản lượng tiêu thụ xăng dầu tăng, bên cạnh đó do chính sách thay đổi từ ngày 01/01/2019 mức thu thuế bảo vệ môi trường tăng (xăng

¹ Trong tổng số thu ngân sách chưa bao gồm nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp do UBND tỉnh đại diện chủ sở hữu.

tăng 1.000 đồng/lít, dầu tăng 500 đồng/lít); sản lượng tiêu thụ ô tô của Công ty TNHH Ô tô Mitsubishi Việt Nam tăng mạnh đã tác động tăng thuế tiêu thụ đặc biệt; nguồn thu tiền sử dụng đất đạt cao do trong 6 tháng đầu năm phát sinh nhiều dự án khu dân cư; nguồn thu tiền thuê đất đạt cao so với dự toán do phát sinh nộp tiền thuê đất một lần cho nhiều năm của nhiều doanh nghiệp,...

b) Chi cân đối ngân sách địa phương (NSDP):

Tổng chi cân đối NSDP: ước thực hiện 5.100 tỷ đồng, đạt 27% so với dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 1.616 tỷ đồng, đạt 21% dự toán, tăng 6% so với cùng kỳ; riêng chi đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) 1.500 tỷ đồng, đạt 20% dự toán, tăng 2% so với cùng kỳ².

- Chi thường xuyên 3.484 tỷ đồng, đạt 33% dự toán, tăng 10% so với cùng kỳ, đã đáp ứng kịp thời các yêu cầu chi tiền lương, các khoản phụ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức, các khoản an sinh xã hội, phòng ngừa dịch bệnh,...

c) Tình hình ước thực hiện thu, chi ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổng thu NSNN từ KTXH (thu nội địa): ước thực hiện 8.119 tỷ đồng, đạt 51% dự toán³, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2018.

- Tổng chi NSDP: ước thực hiện 3.260 tỷ đồng, đạt 35% dự toán, tăng 25% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, chi đầu tư XDCB ước thực hiện 452 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, tăng 16% so với cùng kỳ.

* Cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

- Huyện Bàu Bàng: tổng thu NSNN từ KTXH 425 tỷ đồng, đạt 136% dự toán, tăng 210% so với cùng kỳ⁴; tổng chi NSDP 238 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 24% so cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 46 tỷ đồng, đạt 56% dự toán, tăng 67% so cùng kỳ).

- Huyện Bắc Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 289 tỷ đồng, đạt 61% dự toán; tăng 38% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 251 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 47% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 28 tỷ đồng, đạt 32% dự toán, bằng 74% so với cùng kỳ).

- Thị xã Thuận An: tổng thu NSNN từ KTXH 2.184 tỷ đồng đạt 56% dự toán, tăng 25% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 507 tỷ đồng, đạt 36% dự toán, tăng 32% so

² Chi đầu tư XDCB đạt thấp so với dự toán do một số nguyên nhân sau: Công tác triển khai thực hiện dự án thuộc kế hoạch năm 2018 chậm, đến cuối năm mới lựa chọn được nhà thầu và thực hiện tạm ứng theo quy định, trong 6 tháng đầu năm 2019 có khối lượng hoàn thành thực hiện thanh toán để hoàn trả tạm ứng; Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng chậm, mất nhiều thời gian; Công tác chuẩn bị thực hiện dự án (lập thiết kế kỹ thuật, tổ chức đấu thầu,...) đối với các công trình khởi công mới trong năm 2019 thực hiện chậm... do vậy khả năng đến các tháng cuối năm mới triển khai được bước thực hiện dự án.

³ Số thu của khối huyện đạt thấp hơn tỷ lệ chung của cả tỉnh do các nguyên nhân: thu từ khu vực kinh tế dân doanh đạt thấp do dự toán năm 2019 Trung ương giao dự toán thu từ khu vực này tăng khá cao so với thực hiện năm 2018 (tăng 22%), bên cạnh đó giá mùn cao su giảm làm ảnh hưởng đến số thu từ khu vực trên.

⁴ Số thu của huyện Bàu Bàng đạt cao chủ yếu do phát sinh số thu từ tiền thuê đất nộp một lần cho nhiều năm của các doanh nghiệp (trong đó riêng 02 doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý dự án Bình Dương và Khu công nghiệp Tân Bình khoảng 110 tỷ đồng) và tiền sử dụng đất của các Khu dân cư trên địa bàn,...

với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 82 tỷ đồng, đạt 31% dự toán, tăng 102% so với cùng kỳ).

- Thành phố Thủ Dầu Một: tổng thu NSNN từ KTXH 1.673 tỷ đồng, đạt 55% dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 522 tỷ đồng, đạt 29% dự toán, tăng 43% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 19 tỷ đồng, đạt 9% dự toán và bằng 62% so với cùng kỳ).

- Huyện Dầu Tiếng: tổng thu NSNN từ KTXH 189 tỷ đồng, đạt 54% dự toán, tăng 20% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 377 tỷ đồng, đạt 43% dự toán, tăng 20% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 44 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 11% so với cùng kỳ).

- Thị xã Dĩ An: tổng thu NSNN từ KTXH 1.759 tỷ đồng, đạt 48% dự toán, bằng 100% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 410 tỷ đồng, đạt 33% dự toán, tăng 14% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 95 tỷ đồng, đạt 37% dự toán và tăng 19% so với cùng kỳ).

- Huyện Phú Giáo: tổng thu NSNN từ KTXH 133 tỷ đồng, đạt 47% dự toán, bằng 99% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 290 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, tăng 1% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 21 tỷ đồng, đạt 21% dự toán, bằng 48% so với cùng kỳ).

- Thị xã Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 751 tỷ đồng, đạt 42% dự toán, bằng 70% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 355 tỷ đồng, đạt 37% dự toán, tăng 17% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 83 tỷ đồng, đạt 81% dự toán, tăng 89% so với cùng kỳ).

- Thị xã Bến Cát: tổng thu NSNN từ KTXH 717 tỷ đồng, đạt 36% dự toán, bằng 98% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 310 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, tăng 13% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 34 tỷ đồng, đạt 32% dự toán, bằng 77% so với cùng kỳ).

2. Tình hình xử lý nợ đọng thuế; kiểm tra chống thất thu và chấn chỉnh công tác quản lý thuế:

a) Tình hình nợ đọng thuế: ước thực hiện đến 30/6/2019 tổng nợ đọng thuế là 2.996 tỷ đồng, bằng 7,5% dự toán thu ngân sách TTCP giao, tăng 40% so với nợ đọng đến ngày 31/12/2018, trong đó: nợ có khả năng thu 2.184 tỷ đồng, bằng 5,47% dự toán TTCP giao.

Nguyên nhân nợ đọng thuế tăng cao so với thời điểm 31/12/2018 do: một số doanh nghiệp đang gặp khó khăn tài chính không có khả năng thanh toán tiền nợ thuế kịp thời cho NSNN, một số doanh nghiệp nợ trên 90 ngày mất khả năng chi trả dẫn đến phát sinh thêm số phạt chậm nộp theo quy định ngoài số thuế còn nợ, bên cạnh đó thời điểm cuối quý II/2019 doanh nghiệp chỉ mới tập trung nộp báo cáo tài chính nhưng chưa thực hiện nộp thuế vào NSNN nên đã tác động tăng nợ thuế cao so với thời điểm cuối năm trước⁵.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế:

⁵ Số nợ thuế nêu trên còn trong thời hạn quy định, các doanh nghiệp sẽ tập trung nộp trong tháng 7, 8/2019.

Theo báo cáo của Cục Thuế tỉnh, trong 6 tháng đầu năm: tổ chức phân giao chỉ tiêu thanh tra, kiểm tra năm 2019 cho các đơn vị, thực hiện thanh tra, kiểm tra đúng chính sách, đúng quy trình, kết quả đạt được như sau:

- Kết quả về công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế (tại trụ sở cơ quan thuế): đến hết tháng 5 năm 2019 đã tiến hành kiểm tra 2.495 lượt hồ sơ, trong đó chấp nhận 2.447 hồ sơ, đạt 98% trên tổng số hồ sơ kiểm tra; số hồ sơ yêu cầu điều chỉnh qua kiểm tra 46 hồ sơ với số thuế điều chỉnh tăng 1 tỷ đồng, đề nghị chuyển sang kiểm tra tại doanh nghiệp 02 hồ sơ.

- Kết quả về công tác kiểm tra thuế (tại trụ sở người nộp thuế): đã kiểm tra thuế cho 946 đơn vị đạt 33% kế hoạch năm (kế hoạch năm 2.884 đơn vị), trong đó kiểm tra trong kế hoạch 477 đơn vị. Qua kiểm tra đã xử lý truy thu thu hồi 32 tỷ đồng, giảm lỗ 124 tỷ đồng, giảm khấu trừ 3 tỷ đồng, tổng tiền phạt 12 tỷ đồng (đã nộp ngân sách 43 tỷ đồng).

- Kết quả về công tác thanh tra: hoàn thành công tác thanh tra 52 đơn vị đạt 30% kế hoạch năm, trong đó trong kế hoạch 39 đơn vị (kế hoạch năm 175 đơn vị). Qua thanh tra đã xử lý truy thu, thu hồi 89 tỷ đồng, giảm lỗ 279 tỷ đồng, phạt 26 tỷ đồng (đã nộp ngân sách 70 tỷ đồng)

3. Tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới DNNN:

a) Công tác cổ phần hóa:

Hoàn thành thẩm tra quyết toán: tài chính, chi phí cổ phần, kinh phí hỗ trợ lao động dôi dư, số tiền thu từ cổ phần hóa và trình UBND tỉnh quyết định công bố giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần lần đầu để hoàn tất công tác cổ phần hóa đối với Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ và Công ty In Tổng hợp Bình Dương.

b) Công tác thoái vốn:

- Đối với 02 Tổng công ty: để tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP và Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP theo đúng quy định tại Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg, ngày 24/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 2414/TTr-UBND và Tờ trình số 2415/TTr-UBND trình Thủ Tướng Chính phủ xem xét phê duyệt, theo đó:

- + Thoái toàn bộ vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP trong năm 2019.

- + Giữ nguyên phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP (không bán tiếp phần vốn nhà nước). Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.125,811 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng trong năm 2019, 2020, tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ trên vốn điều lệ sẽ giảm từ 97,55% xuống còn nắm giữ 49,39%.

- Đối với Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương: UBND tỉnh đã có Công văn số 2248/UBND-KTTH ngày 17/5/2019 chấp thuận phê duyệt lộ trình thoái vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương đầu tư tại Công ty

Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương, theo đó giai đoạn 2019-2020, thực hiện thoái vốn với tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ tối đa 36% vốn điều lệ.

II. Giải pháp trọng tâm thực hiện 6 tháng cuối năm 2019:

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 16/5/2019 về việc điều hành dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Dương nhằm phấn đấu đạt tỷ lệ cao nhất trong thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2019 đã được HĐND tỉnh thông qua, trong đó tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Về thu ngân sách: Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình và kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước; theo dõi sát diễn biến tình hình thực hiện thu NSNN của các cấp ngân sách; Tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ, phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho hoạt động của doanh nghiệp, góp phần quan trọng để ổn định và tăng trưởng nguồn thu; Rà soát, quản lý chặt chẽ nguồn thu, các khoản thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN theo quy định, tích cực khai thác nguồn thu gắn với nuôi dưỡng nguồn thu; Tập trung thực hiện tốt các biện pháp đôn đốc và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định, phấn đấu tổng nợ thuế đến thời điểm 31/12/2019 không vượt quá 5% tổng thu ngân sách năm 2019.

2. Về chi ngân sách:

- Chi đầu tư công: các Sở, ban, ngành, địa phương, các Chủ Đầu tư, các Ban quản lý dự án,... tập trung thực hiện các giải pháp đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại các Công văn số 1965/UBND-KTTH ngày 03/5/2019, Công văn số 2132/UBND-KTTH ngày 13/5/2019, Công văn số 2321/UBND-KTTH ngày 20/5/2019,... đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư nhằm hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2019 đạt tỷ lệ cao nhất.

- Chi thường xuyên: quản lý điều hành chi NSNN chặt chẽ, đúng quy định, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính; Tổ chức điều hành dự toán chi trong phạm vi dự toán được giao, tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo,... Rà soát, tổ chức sắp xếp lại, quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công; thí điểm việc khoán ô tô công đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; Cân đối, bố trí đủ nguồn kinh phí để thực hiện chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức (chính sách của Trung ương và chính sách hỗ trợ thêm của địa phương) khi thực hiện đề án tinh giản biên chế; Chỉ ban hành chính sách mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và cân đối được nguồn kinh phí trong quá trình thực hiện; Rà soát, điều chỉnh hoặc bãi bỏ các chính sách của địa phương đã ban hành trước đây, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và hiệu quả trong sử dụng ngân sách nhà nước.

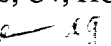
3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của các địa phương, đơn vị sử dụng NSNN, các đầu tư, Ban Quản lý dự án,... đảm bảo phấn đấu hoàn thành dự toán được giao.

4. Đẩy nhanh việc thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập; Các Sở quản lý chuyên ngành xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở cho việc ban hành giá dịch vụ trong một số lĩnh vực sự nghiệp công; từng bước thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ sự nghiệp công; chuyển từ phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước sang cơ chế đặt hàng; tăng cường xã hội hóa các ngành, lĩnh vực có thể thu hút; tiếp tục rà soát chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần nhằm giảm chi ngân sách nhà nước một cách hợp lý để bố trí cho các lĩnh vực, nhu cầu chi cấp bách, cần thiết khác.

5. Tiếp tục sắp xếp, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo đúng phương án và lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết thực hiện thoái vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần In tổng hợp Bình Dương theo lộ trình được UBND tỉnh phê duyệt tại Công văn số 2248/UBND-KTTH ngày 17/5/2019; Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP và Tổng công ty Thương mại xuất, nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp, thoái vốn theo Công văn 1820/UBND-KTTH; Riêng Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP triển khai thoái toàn bộ vốn nhà nước tại sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, giải pháp trọng tâm thực hiện 6 tháng cuối năm 2019. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./. 

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND, TT.ĐDBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các thành viên UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- UBNDTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Tào, CV, HCTC, TH;
- Lưu: VT 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**




Trần Thanh Liêm

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 144/BC-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 11 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

**Kết quả công tác 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019**

Thực hiện Công văn số 2066/UBND-TH ngày 09/5/2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc báo cáo công tác 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, Sở Tài chính báo cáo như sau:

I. Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2019:

1. Tình hình ước thực hiện thu, chi ngân sách:

a) Thu ngân sách nhà nước (NSNN):

Ước thu NSNN từ kinh tế - xã hội (KTXH) 28.600 tỷ đồng¹, đạt 53% dự toán Thủ tướng Chính phủ (TTCP) giao và 52% dự toán Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh thông qua, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó: thu nội địa 21.200 tỷ đồng, đạt 53% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2018; thu từ lĩnh vực xuất, nhập khẩu 7.400 tỷ đồng, đạt 51% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2018.

* Kết quả thực hiện ở một số lĩnh vực thu chủ yếu như sau:

Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) Trung ương 636 tỷ đồng, đạt 56% so với dự toán, tăng 35% so với cùng kỳ; thu từ khu vực DNNN địa phương 1.546 tỷ đồng, đạt 53% so với dự toán, tăng 35% so với cùng kỳ; thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 6.241 tỷ đồng, đạt 53% dự toán, tăng 31% so với cùng kỳ; thu từ khu vực kinh tế dân doanh 4.351 tỷ đồng, đạt 45% dự toán, tăng 9% so với cùng kỳ; lệ phí trước bạ 637 tỷ đồng, đạt 49% dự toán, tăng 17% so với cùng kỳ; thuế thu nhập cá nhân 2.966 tỷ đồng, đạt 54% dự toán, tăng 15% so với cùng kỳ; thuế bảo vệ môi trường 926 tỷ đồng, đạt 53% dự toán, tăng 42% so với cùng kỳ; thu tiền sử dụng đất 1.706 tỷ đồng, đạt 83% dự toán, tăng 11% so với cùng kỳ; thu tiền thuê đất 629 tỷ đồng, đạt 57% dự toán, bằng 82% so với cùng kỳ; thu xổ số kiến thiết 1.017 tỷ đồng, đạt 72% dự toán, tăng 12% so với cùng kỳ.

Đánh giá chung, thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 đạt khá cao so với dự toán (52%), tăng so với cùng kỳ (tăng 16%), cho thấy tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn ổn định và phát triển dẫn đến số thu từ phần lớn các doanh nghiệp đều đạt và tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể một số khoản thu đạt cao so với dự toán và tăng cao so với cùng kỳ như: thuế thu nhập doanh nghiệp tăng cao do phát sinh hoạt động chuyển nhượng quyền sử dụng đất vườn

¹ Trong tổng số thu ngân sách chưa bao gồm nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp do UBND tỉnh đại diện chủ sở hữu.

cây cao su bàn giao cho địa phương, hoạt động chuyển nhượng bất động sản của một số doanh nghiệp; nguồn thu thuế bảo vệ môi trường tăng do sản lượng tiêu thụ xăng dầu tăng, bên cạnh đó do chính sách thay đổi từ ngày 01/01/2019 mức thu thuế bảo vệ môi trường tăng (xăng tăng 1.000 đồng/lít, dầu tăng 500 đồng/lít); sản lượng tiêu thụ ô tô của Công ty TNHH Ô tô Mitsubishi Việt Nam tăng mạnh đã tác động tăng thuế tiêu thụ đặc biệt; nguồn thu tiền sử dụng đất đạt cao do trong 6 tháng đầu năm phát sinh nhiều dự án khu dân cư; nguồn thu tiền thuê đất đạt cao so với dự toán do phát sinh nộp tiền thuê đất một lần cho nhiều năm của nhiều doanh nghiệp,...

b) Chi cân đối ngân sách địa phương (NSDP):

Tổng chi cân đối NSDP: ước thực hiện 5.100 tỷ đồng, đạt 27% so với dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 1.616 tỷ đồng, đạt 21% dự toán, tăng 6% so với cùng kỳ; riêng chi đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) 1.500 tỷ đồng, đạt 20% dự toán, tăng 2% so với cùng kỳ².

- Chi thường xuyên 3.484 tỷ đồng, đạt 33% dự toán, tăng 10% so với cùng kỳ, đã đáp ứng kịp thời các yêu cầu chi tiền lương, các khoản phụ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức, các khoản an sinh xã hội, phòng ngừa dịch bệnh,...

c) Tình hình ước thực hiện thu, chi ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổng thu NSNN từ KTXH (thu nội địa): ước thực hiện 8.119 tỷ đồng, đạt 51% dự toán³, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2018.

- Tổng chi NSDP: ước thực hiện 3.260 tỷ đồng, đạt 35% dự toán, tăng 25% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, chi đầu tư XDCB ước thực hiện 452 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, tăng 16% so với cùng kỳ.

* Cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

- Huyện Bàu Bàng: tổng thu NSNN từ KTXH 425 tỷ đồng, đạt 136% dự toán, tăng 210% so với cùng kỳ⁴; tổng chi NSDP 238 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 24% so cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 46 tỷ đồng, đạt 56% dự toán, tăng 67% so cùng kỳ).

² Chi đầu tư XDCB đạt thấp so với dự toán do một số nguyên nhân sau: Công tác triển khai thực hiện dự án thuộc kế hoạch năm 2018 chậm, đến cuối năm mới lựa chọn được nhà thầu và thực hiện tạm ứng theo quy định, trong 6 tháng đầu năm 2019 có khối lượng hoàn thành thực hiện thanh toán để hoàn trả tạm ứng; Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng chậm, mất nhiều thời gian; Công tác chuẩn bị thực hiện dự án (lập thiết kế kỹ thuật, tổ chức đấu thầu,...) đối với các công trình khởi công mới trong năm 2019 thực hiện chậm... do vậy khả năng đến các tháng cuối năm mới triển khai được bước thực hiện dự án.

³ Số thu của khối huyện đạt thấp hơn tỷ lệ chung của cả tỉnh do các nguyên nhân: thu từ khu vực kinh tế dân doanh đạt thấp do dự toán năm 2019 Trung ương giao dự toán thu từ khu vực này tăng khá cao so với thực hiện năm 2018 (tăng 22%), bên cạnh đó giá mù cao su giảm làm ảnh hưởng đến số thu từ khu vực trên.

⁴ Số thu của huyện Bàu Bàng đạt cao chủ yếu do phát sinh số thu từ tiền thuê đất nộp một lần cho nhiều năm của các doanh nghiệp (trong đó riêng 02 doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý dự án Bình Dương và Khu công nghiệp Tân Bình khoảng 110 tỷ đồng) và tiền sử dụng đất của các Khu dân cư trên địa bàn,...

- Huyện Bắc Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 289 tỷ đồng, đạt 61% dự toán; tăng 38% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 251 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 47% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 28 tỷ đồng, đạt 32% dự toán, bằng 74% so với cùng kỳ).

- Thị xã Thuận An: tổng thu NSNN từ KTXH 2.184 tỷ đồng đạt 56% dự toán, tăng 25% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 507 tỷ đồng, đạt 36% dự toán, tăng 32% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 82 tỷ đồng, đạt 31% dự toán, tăng 102% so với cùng kỳ).

- Thành phố Thủ Dầu Một: tổng thu NSNN từ KTXH 1.673 tỷ đồng, đạt 55% dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 522 tỷ đồng, đạt 29% dự toán, tăng 43% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 19 tỷ đồng, đạt 9% dự toán và bằng 62% so với cùng kỳ).

- Huyện Dầu Tiếng: tổng thu NSNN từ KTXH 189 tỷ đồng, đạt 54% dự toán, tăng 20% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 377 tỷ đồng, đạt 43% dự toán, tăng 20% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 44 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 11% so với cùng kỳ).

- Thị xã Dĩ An: tổng thu NSNN từ KTXH 1.759 tỷ đồng, đạt 48% dự toán, bằng 100% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 410 tỷ đồng, đạt 33% dự toán, tăng 14% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 95 tỷ đồng, đạt 37% dự toán và tăng 19% so với cùng kỳ).

- Huyện Phú Giáo: tổng thu NSNN từ KTXH 133 tỷ đồng, đạt 47% dự toán, bằng 99% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 290 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, tăng 1% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 21 tỷ đồng, đạt 21% dự toán, bằng 48% so với cùng kỳ).

- Thị xã Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 751 tỷ đồng, đạt 42% dự toán, bằng 70% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 355 tỷ đồng, đạt 37% dự toán, tăng 17% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCC thực hiện 83 tỷ đồng, đạt 81% dự toán, tăng 89% so với cùng kỳ).

- Thị xã Bến Cát: tổng thu NSNN từ KTXH 717 tỷ đồng, đạt 36% dự toán, bằng 98% so với cùng kỳ; tổng chi NSĐP 310 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, tăng 13% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 34 tỷ đồng, đạt 32% dự toán, bằng 77% so với cùng kỳ).

2. Tình hình xử lý nợ đọng thuế; kiểm tra chống thất thu và chấn chỉnh công tác quản lý thuế:

a) Tình hình nợ đọng thuế: ước thực hiện đến 30/6/2019 tổng nợ đọng thuế là 2.996 tỷ đồng, bằng 7,5% dự toán thu ngân sách TTCP giao, tăng 40% so với nợ đọng đến ngày 31/12/2018, trong đó: nợ có khả năng thu 2.184 tỷ đồng, bằng 5.47% dự toán TTCP giao.

Nguyên nhân nợ đọng thuế tăng cao so với thời điểm 31/12/2018 do: một số doanh nghiệp đang gặp khó khăn tài chính không có khả năng thanh toán tiền nợ thuế kịp thời cho NSNN, một số doanh nghiệp nợ trên 90 ngày mất khả năng chi



trả dẫn đến phát sinh thêm số phạt chậm nộp theo quy định ngoài số thuế còn nợ, bên cạnh đó thời điểm cuối quý II/2019 doanh nghiệp chỉ mới tập trung nộp báo cáo tài chính nhưng chưa thực hiện nộp thuế vào NSNN nên đã tác động tăng nợ thuế cao so với thời điểm cuối năm trước⁵.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế:

Theo báo cáo của Cục Thuế tỉnh, trong 6 tháng đầu năm: tổ chức phân giao chỉ tiêu thanh tra, kiểm tra năm 2019 cho các đơn vị, thực hiện thanh tra, kiểm tra đúng chính sách, đúng quy trình, kết quả đạt được như sau:

- Kết quả về công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế (tại trụ sở cơ quan thuế): đến hết tháng 5 năm 2019 đã tiến hành kiểm tra 2.495 lượt hồ sơ, trong đó chấp nhận 2.447 hồ sơ, đạt 98% trên tổng số hồ sơ kiểm tra; số hồ sơ yêu cầu điều chỉnh qua kiểm tra 46 hồ sơ với số thuế điều chỉnh tăng 1 tỷ đồng, đề nghị chuyển sang kiểm tra tại doanh nghiệp 02 hồ sơ.

- Kết quả về công tác kiểm tra thuế (tại trụ sở người nộp thuế): đã kiểm tra thuế cho 946 đơn vị đạt 33% kế hoạch năm (kế hoạch năm 2.884 đơn vị), trong đó kiểm tra trong kế hoạch 477 đơn vị. Qua kiểm tra đã xử lý truy thu thu hồi 32 tỷ đồng, giảm lỗ 124 tỷ đồng, giảm khấu trừ 3 tỷ đồng, tổng tiền phạt 12 tỷ đồng (đã nộp ngân sách 43 tỷ đồng).

- Kết quả về công tác thanh tra: hoàn thành công tác thanh tra 52 đơn vị đạt 30% kế hoạch năm, trong đó trong kế hoạch 39 đơn vị (kế hoạch năm 175 đơn vị). Qua thanh tra đã xử lý truy thu, thu hồi 89 tỷ đồng, giảm lỗ 279 tỷ đồng, phạt 26 tỷ đồng (đã nộp ngân sách 70 tỷ đồng)

3. Tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới DNNN:

a) Công tác cổ phần hóa:

Hoàn thành thẩm tra quyết toán: tài chính, chi phí cổ phần, kinh phí hỗ trợ lao động dôi dư, số tiền thu từ cổ phần hóa và trình UBND tỉnh quyết định công bố giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần lần đầu để hoàn tất công tác cổ phần hóa đối với Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ và Công ty In Tổng hợp Bình Dương.

b) Công tác thoái vốn:

- Đối với 02 Tổng công ty: để tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP và Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP theo đúng quy định tại Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg, ngày 24/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 2414/TTr-UBND và Tờ trình số 2415/TTr-UBND trình Thủ Tướng Chính phủ xem xét phê duyệt, theo đó:

⁵ Số nợ thuế nêu trên còn trong thời hạn quy định, các doanh nghiệp sẽ tập trung nộp trong tháng 7, 8/2019.

+ Thoái toàn bộ vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP trong năm 2019.

+ Giữ nguyên phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP (không bán tiếp phần vốn nhà nước). Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.125,811 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng trong năm 2019, 2020, tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ trên vốn điều lệ sẽ giảm từ 97,55% xuống còn nắm giữ 49,39%.

- Đối với Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương: UBND tỉnh đã có Công văn số 2248/UBND-KTTH ngày 17/5/2019 chấp thuận phê duyệt lộ trình thoái vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương đầu tư tại Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương, theo đó giai đoạn 2019-2020, thực hiện thoái vốn với tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ tối đa 36% vốn điều lệ.

II. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019:

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 16/5/2019 về việc điều hành dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Dương nhằm phấn đấu đạt tỷ lệ cao nhất trong thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2019 đã được HĐND tỉnh thông qua, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Về thu ngân sách: Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình và kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước; theo dõi sát diễn biến tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước của các cấp ngân sách; Tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ, phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho hoạt động của doanh nghiệp, góp phần quan trọng để ổn định và tăng trưởng nguồn thu; Rà soát, quản lý chặt chẽ nguồn thu, các khoản thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN theo quy định, tích cực khai thác nguồn thu gắn với nuôi dưỡng nguồn thu; Tập trung thực hiện tốt các biện pháp đôn đốc và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định, phấn đấu tổng nợ thuế đến thời điểm 31/12/2019 không vượt quá 5% tổng thu ngân sách năm 2019.

2. Về chi ngân sách:

- Chi đầu tư công: các Sở, ban, ngành, địa phương, các Chủ Đầu tư, các Ban quản lý dự án,... tập trung thực hiện các giải pháp đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại các Công văn số 1965/UBND-KTTH ngày 03/5/2019, Công văn số 2132/UBND-KTTH ngày 13/5/2019, Công văn số 2321/UBND-KTTH ngày 20/5/2019,... đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư nhằm hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2019 đạt tỷ lệ cao nhất.

- Chi thường xuyên: quản lý điều hành chi NSNN chặt chẽ, đúng quy định, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính; Tổ chức điều hành dự toán chi trong phạm vi dự toán được giao, tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo,...

Rà soát, tổ chức sắp xếp lại, quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công; thí điểm việc khoán ô tô công đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; Cân đối, bố trí đủ nguồn kinh phí để thực hiện chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức (chính sách của Trung ương và chính sách hỗ trợ thêm của địa phương) khi thực hiện đề án tinh giản biên chế; Chỉ ban hành chính sách mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và cân đối được nguồn kinh phí trong quá trình thực hiện; Rà soát, điều chỉnh hoặc bãi bỏ các chính sách của địa phương đã ban hành trước đây, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và hiệu quả trong sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của các địa phương, đơn vị sử dụng NSNN, các đầu tư, Ban Quản lý dự án,... đảm bảo phần đầu hoàn thành dự toán được giao.

4. Đẩy nhanh việc thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập; Các Sở quản lý chuyên ngành xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở cho việc ban hành giá dịch vụ trong một số lĩnh vực sự nghiệp công; từng bước thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ sự nghiệp công; chuyển từ phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước sang cơ chế đặt hàng; tăng cường xã hội hóa các ngành, lĩnh vực có thể thu hút; tiếp tục rà soát chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần nhằm giảm chi ngân sách nhà nước một cách hợp lý để bố trí cho các lĩnh vực, nhu cầu chi cấp bách, cần thiết khác.

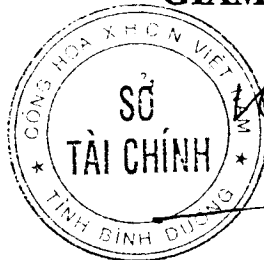
5. Tiếp tục sắp xếp, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo đúng phương án và lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết thực hiện thoái vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần In tổng hợp Bình Dương theo lộ trình được UBND tỉnh phê duyệt tại Công văn số 2248/UBND-KTTH ngày 17/5/2019; Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP và Tổng công ty Thương mại xuất, nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp, thoái vốn theo Công văn 1820/UBND-KTTH; Riêng Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP triển khai thoái toàn bộ vốn nhà nước tại sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Trên đây là báo cáo kết quả ước thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, NS, D.Nh.

GIÁM ĐỐC



Hà Văn Út

BÁO CÁO

**Tình hình và kết quả thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm,
giải pháp trọng tâm thực hiện 6 tháng cuối năm 2019**

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh tình hình và kết quả thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, giải pháp trọng tâm thực hiện 6 tháng cuối năm 2019 như sau:

I. Tình hình và kết quả thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2019:

1. Tình hình ước thực hiện thu, chi ngân sách:

a) Thu ngân sách nhà nước (NSNN):

Ước thu NSNN từ kinh tế - xã hội (KTXH) 28.600 tỷ đồng¹, đạt 53% dự toán Thủ tướng Chính phủ (TTCP) giao và 52% dự toán Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh thông qua, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó: thu nội địa 21.200 tỷ đồng, đạt 53% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2018; thu từ lĩnh vực xuất, nhập khẩu 7.400 tỷ đồng, đạt 51% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2018.

* Kết quả thực hiện ở một số lĩnh vực thu chủ yếu như sau:

Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) Trung ương 636 tỷ đồng, đạt 56% so với dự toán, tăng 35% so với cùng kỳ; thu từ khu vực DNNN địa phương 1.546 tỷ đồng, đạt 53% so với dự toán, tăng 35% so với cùng kỳ; thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 6.241 tỷ đồng, đạt 53% dự toán, tăng 31% so với cùng kỳ; thu từ khu vực kinh tế dân doanh 4.351 tỷ đồng, đạt 45% dự toán, tăng 9% so với cùng kỳ; lệ phí trước bạ 637 tỷ đồng, đạt 49% dự toán, tăng 17% so với cùng kỳ; thuế thu nhập cá nhân 2.966 tỷ đồng, đạt 54% dự toán, tăng 15% so với cùng kỳ; thuế bảo vệ môi trường 926 tỷ đồng, đạt 53% dự toán, tăng 42% so với cùng kỳ; thu tiền sử dụng đất 1.706 tỷ đồng, đạt 83% dự toán, tăng 11% so với cùng kỳ; thu tiền thuê đất 629 tỷ đồng, đạt 57% dự toán, bằng 82% so với cùng kỳ; thu xổ số kiến thiết 1.017 tỷ đồng, đạt 72% dự toán, tăng 12% so với cùng kỳ.

Đánh giá chung, thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 đạt khá cao so với dự toán (52%), tăng so với cùng kỳ (tăng 16%), cho thấy tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn ổn định và phát triển dẫn đến số thu từ phần lớn các doanh nghiệp đều đạt và tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể một số khoản thu đạt cao so với dự toán và tăng cao so với cùng kỳ như: thuế thu nhập doanh

¹ Trong tổng số thu ngân sách chưa bao gồm nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp do UBND tỉnh đại diện chủ sở hữu.

nghiệp tăng cao do phát sinh hoạt động chuyển nhượng quyền sử dụng đất vườn cây cao su bàn giao cho địa phương, hoạt động chuyển nhượng bất động sản của một số doanh nghiệp; nguồn thu thuế bảo vệ môi trường tăng do sản lượng tiêu thụ xăng dầu tăng, bên cạnh đó do chính sách thay đổi từ ngày 01/01/2019 mức thu thuế bảo vệ môi trường tăng (xăng tăng 1.000 đồng/lít, dầu tăng 500 đồng/lít); sản lượng tiêu thụ ô tô của Công ty TNHH Ô tô Mitsubishi Việt Nam tăng mạnh đã tác động tăng thuế tiêu thụ đặc biệt; nguồn thu tiền sử dụng đất đạt cao do trong 6 tháng đầu năm phát sinh nhiều dự án khu dân cư; nguồn thu tiền thuê đất đạt cao so với dự toán do phát sinh nộp tiền thuê đất một lần cho nhiều năm của nhiều doanh nghiệp,...

b) Chi cân đối ngân sách địa phương (NSDP):

Tổng chi cân đối NSDP: ước thực hiện 5.100 tỷ đồng, đạt 27% so với dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 1.616 tỷ đồng, đạt 21% dự toán, tăng 6% so với cùng kỳ; riêng chi đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) 1.500 tỷ đồng, đạt 20% dự toán, tăng 2% so với cùng kỳ².

- Chi thường xuyên 3.484 tỷ đồng, đạt 33% dự toán, tăng 10% so với cùng kỳ, đã đáp ứng kịp thời các yêu cầu chi tiền lương, các khoản phụ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức, các khoản an sinh xã hội, phòng ngừa dịch bệnh,...

c) Tình hình ước thực hiện thu, chi ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổng thu NSNN từ KTXH (thu nội địa): ước thực hiện 8.119 tỷ đồng, đạt 51% dự toán³, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2018.

- Tổng chi NSDP: ước thực hiện 3.260 tỷ đồng, đạt 35% dự toán, tăng 25% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, chi đầu tư XD CB ước thực hiện 452 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, tăng 16% so với cùng kỳ.

* Cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

- Huyện Bàu Bàng: tổng thu NSNN từ KTXH 425 tỷ đồng, đạt 136% dự toán, tăng 210% so với cùng kỳ⁴; tổng chi NSDP 238 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng

² Chi đầu tư XD CB đạt thấp so với dự toán do một số nguyên nhân sau: Công tác triển khai thực hiện dự án thuộc kế hoạch năm 2018 chậm, đến cuối năm mới lựa chọn được nhà thầu và thực hiện tạm ứng theo quy định, trong 6 tháng đầu năm 2019 có khối lượng hoàn thành thực hiện thanh toán để hoàn trả tạm ứng; Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng chậm, mất nhiều thời gian; Công tác chuẩn bị thực hiện dự án (lập thiết kế kỹ thuật, tổ chức đấu thầu,...) đối với các công trình khởi công mới trong năm 2019 thực hiện chậm... do vậy khả năng đến các tháng cuối năm mới triển khai được bước thực hiện dự án.

³ Số thu của khối huyện đạt thấp hơn tỷ lệ chung của cả tỉnh do các nguyên nhân: thu từ khu vực kinh tế dân doanh đạt thấp do dự toán năm 2019 Trung ương giao dự toán thu từ khu vực này tăng khá cao so với thực hiện năm 2018 (tăng 22%), bên cạnh đó giá mù cao su giảm làm ảnh hưởng đến số thu từ khu vực trên.

⁴ Số thu của huyện Bàu Bàng đạt cao chủ yếu do phát sinh số thu từ tiền thuê đất nộp một lần cho nhiều năm của các doanh nghiệp (trong đó riêng 02 doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý dự án Bình Dương và Khu công nghiệp Tân Bình khoảng 110 tỷ đồng) và tiền sử dụng đất của các Khu dân cư trên địa bàn,...

24% so cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 46 tỷ đồng, đạt 56% dự toán, tăng 67% so cùng kỳ).

- Huyện Bắc Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 289 tỷ đồng, đạt 61% dự toán; tăng 38% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 251 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 47% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 28 tỷ đồng, đạt 32% dự toán, bằng 74% so với cùng kỳ).

- Thị xã Thuận An: tổng thu NSNN từ KTXH 2.184 tỷ đồng đạt 56% dự toán, tăng 25% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 507 tỷ đồng, đạt 36% dự toán, tăng 32% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 82 tỷ đồng, đạt 31% dự toán, tăng 102% so với cùng kỳ).

- Thành phố Thủ Dầu Một: tổng thu NSNN từ KTXH 1.673 tỷ đồng, đạt 55% dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 522 tỷ đồng, đạt 29% dự toán, tăng 43% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 19 tỷ đồng, đạt 9% dự toán và bằng 62% so với cùng kỳ).

- Huyện Dầu Tiếng: tổng thu NSNN từ KTXH 189 tỷ đồng, đạt 54% dự toán, tăng 20% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 377 tỷ đồng, đạt 43% dự toán, tăng 20% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 44 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 11% so với cùng kỳ).

- Thị xã Dĩ An: tổng thu NSNN từ KTXH 1.759 tỷ đồng, đạt 48% dự toán, bằng 100% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 410 tỷ đồng, đạt 33% dự toán, tăng 14% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB 95 tỷ đồng, đạt 37% dự toán và tăng 19% so với cùng kỳ).

- Huyện Phú Giáo: tổng thu NSNN từ KTXH 133 tỷ đồng, đạt 47% dự toán, bằng 99% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 290 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, tăng 1% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 21 tỷ đồng, đạt 21% dự toán, bằng 48% so với cùng kỳ).

- Thị xã Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 751 tỷ đồng, đạt 42% dự toán, bằng 70% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 355 tỷ đồng, đạt 37% dự toán, tăng 17% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 83 tỷ đồng, đạt 81% dự toán, tăng 89% so với cùng kỳ).

- Thị xã Bến Cát: tổng thu NSNN từ KTXH 717 tỷ đồng, đạt 36% dự toán, bằng 98% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 310 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, tăng 13% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 34 tỷ đồng, đạt 32% dự toán, bằng 77% so với cùng kỳ).

2. Tình hình xử lý nợ đọng thuế; kiểm tra chống thất thu và chấn chỉnh công tác quản lý thuế:

a) Tình hình nợ đọng thuế: ước thực hiện đến 30/6/2019 tổng nợ đọng thuế là 2.996 tỷ đồng, bằng 7,5% dự toán thu ngân sách TTCP giao, tăng 40% so với nợ đọng đến ngày 31/12/2018, trong đó: nợ có khả năng thu 2.184 tỷ đồng, bằng 5,47% dự toán TTCP giao.

Nguyên nhân nợ đọng thuế tăng cao so với thời điểm 31/12/2018 do: một số doanh nghiệp đang gặp khó khăn tài chính không có khả năng thanh toán tiền nợ thuế kịp thời cho NSNN, một số doanh nghiệp nợ trên 90 ngày mất khả năng chi trả dẫn đến phát sinh thêm số phạt chậm nộp theo quy định ngoài số thuế còn nợ, bên cạnh đó thời điểm cuối quý II/2019 doanh nghiệp chỉ mới tập trung nộp báo cáo tài chính nhưng chưa thực hiện nộp thuế vào NSNN nên đã tác động tăng nợ thuế cao so với thời điểm cuối năm trước⁵.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế:

Theo báo cáo của Cục Thuế tỉnh, trong 6 tháng đầu năm: tổ chức phân giao chỉ tiêu thanh tra, kiểm tra năm 2019 cho các đơn vị, thực hiện thanh tra, kiểm tra đúng chính sách, đúng quy trình, kết quả đạt được như sau:

- Kết quả về công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế (tại trụ sở cơ quan thuế): đến hết tháng 5 năm 2019 đã tiến hành kiểm tra 2.495 lượt hồ sơ, trong đó chấp nhận 2.447 hồ sơ, đạt 98% trên tổng số hồ sơ kiểm tra; số hồ sơ yêu cầu điều chỉnh qua kiểm tra 46 hồ sơ với số thuế điều chỉnh tăng 1 tỷ đồng, đề nghị chuyển sang kiểm tra tại doanh nghiệp 02 hồ sơ.

- Kết quả về công tác kiểm tra thuế (tại trụ sở người nộp thuế): đã kiểm tra thuế cho 946 đơn vị đạt 33% kế hoạch năm (kế hoạch năm 2.884 đơn vị), trong đó kiểm tra trong kế hoạch 477 đơn vị. Qua kiểm tra đã xử lý truy thu thu hồi 32 tỷ đồng, giảm lỗ 124 tỷ đồng, giảm khấu trừ 3 tỷ đồng, tổng tiền phạt 12 tỷ đồng (đã nộp ngân sách 43 tỷ đồng).

- Kết quả về công tác thanh tra: hoàn thành công tác thanh tra 52 đơn vị đạt 30% kế hoạch năm, trong đó trong kế hoạch 39 đơn vị (kế hoạch năm 175 đơn vị). Qua thanh tra đã xử lý truy thu, thu hồi 89 tỷ đồng, giảm lỗ 279 tỷ đồng, phạt 26 tỷ đồng (đã nộp ngân sách 70 tỷ đồng)

3. Tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới DNNN:

a) Công tác cổ phần hóa:

Hoàn thành thẩm tra quyết toán: tài chính, chi phí cổ phần, kinh phí hỗ trợ lao động dôi dư, số tiền thu từ cổ phần hóa và trình UBND tỉnh quyết định công bố giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần lần đầu để hoàn tất công tác cổ phần hóa đối với Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ và Công ty In Tổng hợp Bình Dương.

b) Công tác thoái vốn:

- Đối với 02 Tổng công ty: để tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP và Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP theo đúng quy định tại Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg, ngày 24/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã có Tờ trình số

⁵ Số nợ thuế nêu trên còn trong thời hạn quy định, các doanh nghiệp sẽ tập trung nộp trong tháng 7, 8/2019.

2414/TTr-UBND và Tờ trình số 2415/TTr-UBND trình Thủ Tướng Chính phủ xem xét phê duyệt, theo đó:

+ Thoái toàn bộ vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP trong năm 2019.

+ Giữ nguyên phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP (không bán tiếp phần vốn nhà nước). Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.125,811 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng trong năm 2019, 2020, tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ trên vốn điều lệ sẽ giảm từ 97,55% xuống còn nắm giữ 49,39%.

- Đối với Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương: UBND tỉnh đã có Công văn số 2248/UBND-KTTH ngày 17/5/2019 chấp thuận phê duyệt lộ trình thoái vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương đầu tư tại Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương, theo đó giai đoạn 2019-2020, thực hiện thoái vốn với tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ tối đa 36% vốn điều lệ.

II. Giải pháp trọng tâm thực hiện 6 tháng cuối năm 2019:

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 16/5/2019 về việc điều hành dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Dương nhằm phấn đấu đạt tỷ lệ cao nhất trong thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2019 đã được HĐND tỉnh thông qua, trong đó tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Về thu ngân sách: Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình và kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước; theo dõi sát diễn biến tình hình thực hiện thu NSNN của các cấp ngân sách; Tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ, phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho hoạt động của doanh nghiệp, góp phần quan trọng để ổn định và tăng trưởng nguồn thu; Rà soát, quản lý chặt chẽ nguồn thu, các khoản thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN theo quy định, tích cực khai thác nguồn thu gắn với nuôi dưỡng nguồn thu; Tập trung thực hiện tốt các biện pháp đôn đốc và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định, phấn đấu tổng nợ thuế đến thời điểm 31/12/2019 không vượt quá 5% tổng thu ngân sách năm 2019.

2. Về chi ngân sách:

- Chi đầu tư công: các Sở, ban, ngành, địa phương, các Chủ Đầu tư, các Ban quản lý dự án,... tập trung thực hiện các giải pháp đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại các Công văn số 1965/UBND-KTTH ngày 03/5/2019, Công văn số 2132/UBND-KTTH ngày 13/5/2019, Công văn số 2321/UBND-KTTH ngày 20/5/2019,... đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư nhằm hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2019 đạt tỷ lệ cao nhất.

- Chi thường xuyên: quản lý điều hành chi NSNN chặt chẽ, đúng quy định, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính; Tổ chức điều hành dự toán chi trong phạm vi dự toán được giao, tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo,... Rà soát, tổ chức sắp xếp lại, quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công; thí điểm việc khoán ô tô công đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; Cân đối, bố trí đủ nguồn kinh phí để thực hiện chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức (chính sách của Trung ương và chính sách hỗ trợ thêm của địa phương) khi thực hiện đề án tinh giản biên chế; Chỉ ban hành chính sách mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và cân đối được nguồn kinh phí trong quá trình thực hiện; Rà soát, điều chỉnh hoặc bãi bỏ các chính sách của địa phương đã ban hành trước đây, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và hiệu quả trong sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của các địa phương, đơn vị sử dụng NSNN, các đầu tư, Ban Quản lý dự án,... đảm bảo phần đầu hoàn thành dự toán được giao.

4. Đẩy nhanh việc thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập; Các Sở quản lý chuyên ngành xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở cho việc ban hành giá dịch vụ trong một số lĩnh vực sự nghiệp công; từng bước thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ sự nghiệp công; chuyển từ phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước sang cơ chế đặt hàng; tăng cường xã hội hóa các ngành, lĩnh vực có thể thu hút; tiếp tục rà soát chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần nhằm giảm chi ngân sách nhà nước một cách hợp lý để bố trí cho các lĩnh vực, nhu cầu chi cấp bách, cần thiết khác.

5. Tiếp tục sắp xếp, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo đúng phương án và lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết thực hiện thoái vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần In tổng hợp Bình Dương theo lộ trình được UBND tỉnh phê duyệt tại Công văn số 2248/UBND-KTTH ngày 17/5/2019; Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP và Tổng công ty Thương mại xuất, nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp, thoái vốn theo Công văn 1820/UBND-KTTH; Riêng Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP triển khai thoái toàn bộ vốn nhà nước tại sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, giải pháp trọng tâm thực hiện 6 tháng cuối năm 2019, UBND tỉnh xin báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND;
- CT, PCT;
- Sở TC, VP.HĐND tỉnh;
- LĐVP, CV;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH